

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 94/2025/TLST-HNGĐ ngày 11/03/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Hồng N, sinh năm: 1994

CCCD số: 038194000000 do Cục CS QLHS về TTXH cấp ngày 20/07/2021

Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1987

CCCD số: 001087030000 do Cục CS QLHS về TTXH cấp ngày 24/07/2021

Cùng HKTT: Số 09/45/255, Tổ 15, phường V, quận C, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Lê Hồng N và Anh Nguyễn Hoàng A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn 23 tháng 12 năm 2015 tại UBND phường V, quận C, thành phố H. Số 130 quyền số 01/2015. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị N và anh A phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A.

[2] Về con chung: Chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 27/09/2016. Khi ly hôn, anh A và chị N đã thỏa thuận rằng chị Lê Hồng N sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nhật M. Về cấp dưỡng, anh Nguyễn Hoàng A và chị Lê Hồng N thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Hoàng A có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000 đồng/01 tháng.

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Lê Hồng N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh Nguyễn Hoàng A đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A.

- Về con chung: Khi ly hôn, giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 27/09/2016 cho chị Lê Hồng N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng, anh Hoàng A có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng.

Anh Nguyễn Hoàng A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Chị Lê Hồng N và anh Nguyễn Hoàng A cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Hồng N tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047050 ngày 11/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị Lê Hồng N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKS quận Cầu Giấy;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang